

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 147/2024/HS-ST

Ngày 18-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Phương

2. Ông Trần Việt Trường

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 153/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1987, tại tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Tổ A, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 09/12; cha là ông Phạm Văn H1, sinh năm 1958 và mẹ là bà Đặng Thị T, sinh năm 1963; bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 03 anh em; Vợ bị cáo là Bùi Thanh H2, sinh năm 1995; Bị cáo có 02 con, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/5/2024, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/5/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Lê Hữu C, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1980, tại tỉnh Thanh Hoá; Nơi đăng ký thường trú: Tổ F, khu phố A, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nơi ở hiện tại: Khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Buôn bán phế liệu; trình độ học vấn: 09/12; cha là ông Lê Hữu T1 (đã chết) và mẹ là bà Lê Thị P (đã chết); bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 08 anh chị em. Vợ của bị cáo tên Võ Thị Cẩm T2, sinh năm 1996; Bị cáo có 04 con, con nhỏ nhất sinh năm

2022

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/5/2024, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/5/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Lê Phước H3, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1976, tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ A, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 07/12; cha là ông Lê Phước B (đã mất) và mẹ là bà Trần Thị T3 (đã mất); bị cáo là con út trong gia đình có 06 anh chị em. Vợ của bị cáo tên Trần Thị H4, sinh năm 1977; Bị cáo có 02 con, con nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/5/2024, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/5/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Lê Hữu T4, sinh ngày 03 tháng 12 năm 1981, tại tỉnh Thanh Hoá; Nơi đăng ký thường trú: Tổ F, khu phố A, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nơi ở hiện tại: khu phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 6/12; cha là ông Lê Hữu C1, sinh năm 1957 và mẹ là bà Lê Thị L, sinh năm 1957; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 04 anh em. Vợ của bị cáo tên Lê Thị C2, sinh năm 1982; Bị cáo có 03 con, con nhỏ nhất sinh năm 2017

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/5/2024, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/5/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Trần Mạnh H5, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1985, tại tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Tổ A, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; cha là ông Trần Xuân C3, sinh năm 1959 và mẹ là bà Trần Thị T5, sinh năm 1959; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 2 chị em. Vợ của bị cáo tên Phạm Thị B1, sinh năm 1991; Bị cáo có 02 con, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/5/2024, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/5/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Phan Văn C4, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có đơn xin vắng mặt).

+ Bà Bùi Thanh H2, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 16/5/2024, Phạm Văn H, Lê Hữu C, Lê Phước H3, Trần Mạnh H5 và Lê Hữu T4 ngồi nhậu với nhau ở bãi phế liệu của C tại Khu công nghiệp P, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, cả 05 rủ nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh bài “cào liêng”, C chuẩn bị 05 bộ bài tây loại 52 lá và 01 (một) cái chăn nhung, màu đỏ để sử dụng đánh bạc. Hình thức đánh bạc như sau: Sử dụng bộ bài tây 52 lá để chơi, trước khi chia bài mỗi con bạc đóng tiền vào "gà" là 100.000 đồng, mỗi tụ được chia 03 lá bài, các lá bài còn lại thì đặt úp giữa chiếu bạc. Cách tính bài thắng thua như sau: Lớn nhất là S tức là 03 quân bài giống nhau, Sáp 03 con A là cao nhất, Sáp 03 con 2 là nhỏ nhất; Thứ hai là Liêng tức là 03 quân bài liên tiếp liền kề nhau, liêng Q, K, A là cao nhất, Liêng A, 2, 3 là nhỏ nhất; Thứ ba là Ba tây tức là bài có 03 quân bài đầu người trong đó có 02 quân bài giống nhau; Cuối cùng là cộng điểm ai có bài 9 điểm là cao nhất (nếu bài có cùng số điểm thì thì tính đến chất cơ, rô, chuồn, bích để phân thắng thua). Cách tính tiền ăn thua như sau: Sau khi chia bài xong người đánh bài được xem bài của mình rồi cược thêm tiền theo tiền nhà khác cược và tổ thêm tiền cược với số tiền nhỏ nhất từ 100.000 đồng, lớn nhất 3.000.000 đồng, ai có bài cao hơn thì ăn tiền gà và tiền tổ của những người còn lại. Ngoài ra người chơi có quyền úp bài nhận thua ván đó và bị mất đi số tiền đã cược trước đó. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi H, C, T4, Phước H3 và Mạnh H5 đang có hành vi đánh bạc ăn tiền thì bị Đoàn Công an Khu công nghiệp T phối hợp cùng Công an phường T, thị xã P và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tang vật gồm: Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 38.300.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc; 05 bộ bài tây loại 52 lá, trong đó 01 bộ bài đã qua sử dụng; 01 cái chăn nhung, màu đỏ. Ngoài ra còn thu giữ thêm của Phạm Văn H số tiền 22.000.0000 đồng. Hiện các tang vật trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Quá trình điều tra, Phạm Văn H, Lê Hữu C, Lê Phước H3, Trần Mạnh H5 và Lê Hữu T4 đã khai nhận hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh “Cào liêng” như đã nêu ở phần trên.

Phạm Văn H khai nhận số tiền 22.000.000 đồng thu giữ trên người của H không dùng vào việc đánh bạc mà số tiền này do vợ bị cáo là Bùi Thanh H2 đưa cho bị cáo để trả nợ cho ông Phan Văn C4.

Tại bản Cáo trạng số: 137/CT-VKS ngày 15 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố các bị cáo Phạm Văn H, Lê Hữu C, Lê Phước H3, Trần Mạnh H5 và Lê Hữu T4 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xét:

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H xử phạt bị cáo H từ 06 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Hữu C, Lê Phước H3, Trần Mạnh H5 và Lê Hữu T4 mỗi bị cáo phải nộp số tiền từ 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng)

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 38.300.000 đồng (Ba mươi tám triệu ba trăm ngàn đồng); Tịch thu tiêu huỷ 05 bộ bài tây loại 52 lá, trong đó 01 bộ bài đã qua sử dụng; 01 cái chặn nhung, màu đỏ. Đối với số tiền 22.000.0000 đồng thu giữ của bị cáo H đã trả lại cho bị cáo Phạm Văn H theo quyết định xử lý vật chứng số: 1202/QĐ ngày 18/7/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2.1] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/5/2024 tại bãi phế liệu của Lê Hữu C thuộc Khu công nghiệp P, phường T thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phạm Văn H, Lê Hữu C, Lê Phước H3, Trần Mạnh H5 và Lê Hữu T4 đã có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh “Cào liêng”. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi H, C, Phước H3, T4 và Mạnh H5 đang đánh bạc ăn tiền thì bị Đoàn Công an Khu công nghiệp T phối hợp cùng Công an phường T, thị xã P và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 38.300.000 đồng.

[2.2] Về khung hình phạt: Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc ngày 16/5/2024 là 38.300.000 đồng, do đó hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 15/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố các bị cáo nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về đồng phạm: Trong vụ án này, tuy có nhiều bị cáo cùng thực hiện tội phạm nhưng hành vi của các bị cáo là bộc phát nhất thời, không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau nên là đồng phạm giản đơn không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Lê Hữu C, Lê Phước H3, và Lê Hữu T4 được áp dụng tình tiết “Người phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính trong gia đình” được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trần Mạnh H5 được áp dụng tình tiết “Người phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có công với Cách mạng” được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo H được áp dụng tình tiết “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân bị cáo bị bệnh viêm gan siêu vi B mãn tính, phải thường xuyên uống thuốc” được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về mức hình phạt:

Căn cứ vào mức độ phạm tội của các bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên nhận thấy:

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do không có người khởi xướng rủ rê nên trong vụ án này các bị cáo có vai trò như nhau. Các bị cáo Lê Hữu C, Lê Phước H3, Trần Mạnh H5 và Lê Hữu T4 đều có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền làm hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe đối với hành vi trái pháp luật của các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Cần xử phạt các bị cáo số tiền gấp nhiều lần số tiền mà các bị cáo đã bỏ ra đánh bạc để đủ sức giáo dục răn đe các bị cáo.

Đối với bị cáo Phạm Văn H tại bản án số 25/2024/HS-ST ngày 27/3/2024 bị cáo đã bị Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm. Tuy nhiên do bản án này đang bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kháng nghị đến nay, vẫn chưa có kết quả giải quyết của kháng nghị của Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên bản án số 25/2024/HS-ST ngày 27/3/2024 vẫn chưa có hiệu lực pháp luật. Mặc dù bản án nêu trên chưa có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên xét về bản chất đây không phải là lần đầu bị cáo phạm tội, cho nên dù bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nhưng cần phải

cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục răn đe bị cáo về ý thức tôn trọng pháp luật, sống và làm việc theo quy định pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 38.300.000 đồng; Tịch thu tiêu huỷ 05 bộ bài tây loại 52 lá, trong đó 01 bộ bài đã qua sử dụng; 01 cái chăn nhung, màu đỏ.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn H, Lê Hữu C, Lê Phước H3, Trần Mạnh H5 và Lê Hữu T4 phạm tội “Đánh bạc”

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và các Điều 17, 35, 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Hữu C số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Lê Phước H3 số tiền 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh H5 số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lê Hữu T4 số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt chấp hành án. (Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/5/2024 đến ngày 21/5/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 38.300.000 đồng; Tịch thu tiêu huỷ 05 bộ bài tây loại 52 lá, trong đó 01 bộ bài đã qua sử dụng; 01 cái chăn nhung cũ, màu đỏ có in hoạ tiết màu vàng, nâu, đen.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 151/BB-CCTHADS và biên lai thu tiền số 0002698 ngày 16/9/2024).

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Văn H, Lê Hữu C, Lê Phước H3, Trần Mạnh H5 và Lê Hữu T4 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Văn Thị Hiền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Xuân Thường